

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Hùng.

Thẩm phán: Ông Lê Duy Giá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng.

Ông Nguyễn Văn An.

Ông Trần Công Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thùy Dương - Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 21/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 29/10/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Văn Đ**, Sinh ngày: 15 tháng 5 năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn K, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị A; Có vợ là Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt từ ngày 10/02/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Trọng T - Luật sư Văn phòng Luật sư Hà Trọng T và các cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Người bị hại: Anh Dương Văn P, sinh năm 1994 (Đã chết).

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Dương Văn R, sinh năm 1972. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1972. (Là bố và mẹ của anh P). Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Những người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh Z, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn C, xã W, huyện O, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

Anh Vũ Việt H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn I, thị trấn K, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

Anh Trần Ngọc H1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn G, thị trấn K, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Chị Nguyễn Thị Thu F, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn N, xã T1, huyện L1, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Ông Phùng Văn J, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ dân phố G1, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

Anh Lê Tuấn A1, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ X1 phường Y1, thành phố P1, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017 Trần Văn Đ làm thuê cho anh Phùng Văn J ở khu G1, phường Q, thành phố V. Trong thời gian này anh J bị mất trộm tiền tiết kiệm trong lợn nhựa tại nhà ở, mọi người trong đó có anh Dương Văn P trú tại: TDP M, phường Q, thành phố V nghi ngờ cho Đ là người lấy trộm tiền của anh J. Do bị nghi ngờ lấy trộm tiền nên Đ đã bị anh Đào Anh V1 trú tại: Phường Q, thành phố V là bạn Đ đánh do vậy Đ rất bức tức.

Khoảng 07h00' ngày 09/02/2018, Đ cùng anh P và Lê Tuấn A1 trú tại: Phường Y1, thành phố P1, chơi ở cạnh nơi để bàn thờ anh Phùng Văn D (anh D là em trai ruột anh Phùng Văn J), anh A1 đùa lấy một tờ tiền mệnh giá 200.000đ của anh P đặt lên bàn thờ anh D, thấy vậy anh P đến bàn thờ anh D lấy lại tờ tiền của mình. Lúc này Đ nhìn thấy và cho rằng anh P đã lấy trộm tiền trên bàn thờ nhưng Đ không nói gì và Đ nghĩ rằng chính anh P là người trước đây đã lấy trộm tiền của anh J để mọi người nghi ngờ cho Đ dẫn đến việc Đ bị đánh. Khoảng 22h00' cùng ngày chị Nguyễn Thị Thu F trú tại: Thôn N, xã T1, huyện L1, anh Nguyễn Minh Z trú tại: Thôn C, xã W, huyện O, anh Vũ Việt H trú tại: Thị trấn K, huyện B và anh P đang chơi ở nhà anh P thì mọi người lại rủ nhau sang phòng trọ của anh H thuê của gia đình ông Nguyễn Văn P2 ở TDP G1, phường Q, thành phố V chơi. Anh Z chở chị F bằng xe máy về phòng trọ của anh H trước, còn anh H chở xe máy đưa anh P đi mua đồ ăn. Khi Anh Z và chị F về đến phòng trọ thì thấy anh Trần Ngọc H1 trú tại: Thôn G, thị trấn K, huyện B, cùng anh Văn Khắc D1 trú tại: xã Đ1, huyện E đang nằm ngủ trên phản gỗ

trong buồng ngủ, chị F đi vào nằm cùng anh H1 và anh D, còn Anh Z đi vào ngồi ở bàn uống nước. Lúc này Trần Văn Đ đến chơi tại phòng trọ của anh Nguyễn Xuân D2 trú tại: TT. S, huyện L1 giáp với phòng trọ của anh H. Đến khoảng 23h00' cùng ngày anh H chở anh P đi về phòng trọ và có đi ngang qua phòng trọ của anh D2. Đ thấy anh P đi về phòng trọ của anh H thì Đ một mình đi bộ sang tìm để đánh anh P. Thấy Đ sang anh H chào nhưng Đ không nói gì mà cầm 2 con dao đi thẳng vào phòng trọ của anh H, còn anh H điều khiển xe xuống nhà dưới cất xe (theo Đ khai thì 2 con dao này Đ nhìn thấy ở hè trước cửa phòng trọ của anh H nên Đ cầm lấy). Đ vào phòng trọ của anh H thấy anh P đang ngồi ở giường, Đ chửi anh P: “Đ. mẹ thằng P bây giờ mày thích bảo tao lấy trộm tiền không” thì anh P đáp: “Tao bảo mày bao giờ”. Đ không nghe anh P giải thích mà vừa nói và lao vào đây, đè anh P nằm ngửa ra giường, lúc này tay phải Đ cầm một con dao nhọn (dạng dao bầu), tay trái cầm một con dao nhọn (dạng dao bấm) đâm liên tiếp nhiều nhát về phía anh P. Thấy Đ đánh anh P thì chị F lao vào can kéo Đ ra và hô hoán mọi người thì anh P chạy được ra ngoài. Đ vẫn cầm 02 con dao đuổi theo sau, anh P chạy ra ngoài phòng trọ nhặt được một chiếc móc áo dạng móc treo tường bằng kim loại và dùng chiếc móc áo này vụt về phía Đ thì Đ giơ tay lên đỡ và cầm dao khua đâm lại về phía anh P. Anh P bỏ chạy ra phía cổng, Đ đuổi theo sau tay cầm dao đâm nhiều nhát về phía sau người anh P. Thấy ồn ào anh H từ nhà dưới nơi để xe chạy lên, lúc đó anh H1 cũng tỉnh dậy và cùng với Anh Z, chị F vào can ngăn nhưng Đ không nghe. Anh P chạy ra cổng sang bên kia đường, Đ đuổi theo nên anh P chạy vòng quay lại phía cổng phòng trọ, khi chạy về đến khu vực cổng phòng trọ thì Đ đuổi kịp và quật anh P ngã ngửa ra nền đất. Đ lao vào đè lên anh P ở dưới đất rồi cầm dao ở hai tay đâm nhiều nhát vào vùng bụng, vùng ngực anh P. Anh P cầm móc áo đánh lại và vùng dậy làm rơi móc áo, anh P chạy sang bên đường ôm bụng và chửi Đ. Đ chửi lại: “Con chó mày sống dai đấy, bố đâm mày mấy nhát mà không chết”, anh P đáp: “Tao còn sống dai hơn mày đấy con chó”. Anh P vừa nói dứt câu thì Đ lao đến đứng đối diện với anh P, Đ dùng tay phải đang cầm dao bầu đâm một nhát nữa vào vùng bụng anh P sau đó Đ rút dao ra bỏ đi. Lúc này chị F chạy đến đỡ anh P và hô hoán mọi người đưa anh P đi cấp cứu. Anh P được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc nhưng do vết thương nặng nên đến khoảng 01h00' ngày 10/02/2018 thì anh P tử vong. Đ khai sau khi phạm tội chạy lên đồi gập vũng nước, thấy dao dính máu nên rửa sau đó bỏ luôn tại đây và bỏ trốn đến sáng ngày 10/02/2018 thì đến Công an tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 04h15' ngày 10/02/2018:**

Vụ án xảy ra tại đường liên huyện từ xã S1, huyện B đi phường Q, TP. V gần nhà ông Nguyễn Văn P2 thuộc TDP. G1, phường Q, TP. V, ở bên phải đường theo hướng xã S1, huyện B đi phường Q, TP. V. Cách chân cổng nhà ông P2 bên phải 2m phát hiện một đám vết màu nâu đỏ dạng tia trên diện 0,3m x 0,35m (vị trí số 1). Cách vị trí số 1 khoảng 3,4m phát hiện một đám vết màu nâu đỏ dạng tia trên diện 0,1m x 1,5m (vị trí số 2). Cách vị trí số 2 khoảng 8,5m và cách cột điện 10,9m phát hiện một đám vết màu nâu đỏ trên diện 0,8m x 0,7m (vị trí số 3); vị trí số 3 cách chân cổng bên phải nhà ông P2 9,6m. Cách vị trí số 1 khoảng 1,7m phát hiện một đám vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện 0,35m x 0,2m (vị trí số 4).

Cách vị trí số 1 khoảng cách 14,9m và cách chân cổng bên phải 16,3m phát hiện 01 cục pin sạc dự phòng nhãn hiệu TEKIN có KT 0,04m x 0,085m x 0,018m (vị trí số 5). Cách vị trí số 1 khoảng 3,1m và cách chân cột cổng bên phải 5,1m phát hiện 01 chiếc móc quần áo bằng kim loại màu trắng KT 0,6m x 0,1m (vị trí số 6).

Khám nghiệm phía bên trong nhà ông P2 có KT: Chiều ngang 6m, chiều dài 9,76m, sân trước cửa nhà có KT 5m x 9,76m. Tại góc phía bên phải trước ngôi nhà và tiếp giáp với nhà vệ sinh có một giếng khơi hình tròn có chiều cao so với mặt đất 0,25m, phía trên miệng giếng có một tấm bê tông trên mặt bê tông có một đám vết màu nâu đỏ chảy loang còn mới trên diện 0,3m x 0,3m (vị trí số 7).

Mở rộng hiện trường cách cổng nhà ông P2 khoảng 100m có đường đất đi vào trang trại gia đình ông Phùng Văn B1. Tại lòng đường đất này cách đường nhựa từ phường Q, thành phố V đi xã S1, huyện B khoảng 40m phát hiện 02 con dao có phần lưỡi bằng kim loại trong đó một con dao có đặc điểm: Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen bên ngoài có quấn dây chun màu đen, tổng chiều dài 30,3cm, trong đó phần lưỡi dao dài 21cm, chỗ rộng nhất 3,7cm, mũi dao hơi nhọn; một con dao có đặc điểm: Dạng dao Thái Lan có lưỡi bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài là 28,5cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại, bề mặt hoen rỉ, mũi tù, dài 18cm, chỗ rộng nhất là 4,6cm.

***Khám nghiệm hiện trường bổ sung hồi 8h30' ngày 09/5/2018:**

Hiện trường ngôi nhà của gia đình ông Nguyễn Văn P2 cho thuê trọ (phòng này cách phòng trọ của anh H khoảng 05m) là nhà cấp bốn ba gian, xây tường gạch, mái lợp kim loại, hai gian phía trong được bố trí làm phòng khách, đối diện cửa ra vào phòng khách kê một bộ bàn ghế dạng sofa. Gian đầu hồi được bố trí làm phòng ngủ, thông nhau giữa gian phòng ngủ với phòng khách. Trong phòng ngủ giáp tường bên trái theo hướng nhìn từ cửa đi vào có kê một phản gỗ. Kiểm tra trên nền phòng ngủ dưới phản tại vị trí cách tường phía sau nhà 0,5m phát hiện một con dao có đặc điểm: Lưỡi dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi bằng nhựa màu đen có tổng chiều dài xấp xỉ 21,5cm, bản rộng nhất là 2,8cm trên lưỡi dao có chữ KIWI-BRAND. Đối diện cửa ra vào phòng ngủ giáp tường đầu hồi hướng Đông Nam có kê một chiếc bàn, trên mặt bàn này phát hiện một con dao có đặc điểm: Lưỡi dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ, có tổng chiều dài xấp xỉ 28cm, phần lưỡi dao dài xấp xỉ 18,5cm, bản rộng nhất là 2,5,8cm, trên bề mặt lưỡi dao và chuôi cầm có bám dính chất màu nâu đỏ. Giáp tường hướng Tây Nam của phòng ngủ có kê một giường gỗ.

Quá trình điều tra, ngày 10/02/2018, Cơ quan CSĐT đã đưa Đ đến hiện trường nơi Đ khai vớt 02 con dao sau khi gây án nhưng không thu giữ được vật chứng.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Dương Văn P hồi 03h30' ngày 10/02/2018:**

Khám ngoài:

Tử thi là nam giới được đặt trên bệ xi măng nhà xác Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc.

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Hai mắt khép, hai nhãn cầu không đập vỡ. Miệng khép có máu, kiểm tra sờ nắn hai cung răng xương hàm không đập gãy. Tương ứng khoang liên sườn 6, 7 đường nách trước bên phải có vết rách da cơ hình E líp bờ mép gọn hướng từ trái sang phải từ dưới lên trên sâu thấu vào trong lồng ngực KT 5cm x 0,7cm. Cách vết này về phía dưới 8cm có một vết rách da cơ hình E líp bờ mép gọn hướng từ trái sang phải từ dưới lên trên sâu thấu vào trong ổ bụng KT 4cm x 1,3cm. 1/3 dưới mạn sườn trái đường nách giữa có vết rách da cơ hình E líp bờ mép gọn hướng từ ngoài vào trong sâu tới tổ chức cân cơ KT 1,7cm x 0,8cm. 1/3 dưới hố thắt lưng phải có vết rách da cơ bờ mép gọn không rõ chiều hướng KT 0,8cm x 0,4cm. Mặt sau trên, trong móm khuỷu tay trái có vết rách da cơ nằm ngang bờ mép gọn sâu tới tổ chức cân cơ

KT 1cm x 1,5cm. Mặt sau dưới mồm khuỷu tay phải có vết rách da cơ nằm dọc bờ mép gọn sâu tới tổ chức cân cơ KT 2cm x 0,6cm. Mặt sau đốt 1 ngón 4 bàn tay trái có vết rách da cơ nằm ngang bờ mép gọn làm đứt bán phần xương đốt 1 ngón 4 bàn tay trái KT 2cm x 0,5cm. Mặt mu các ngón 1, 2, 3, 4 bàn chân phải có nhiều vết xây sát da màu đỏ hướng từ trên xuống dưới nằm trên diện 8cm x 3cm. Kiểm tra các nơi khác trên cơ thể không phát hiện tổn thương. Hệ thống xương hộp sọ không đập vỡ.

Khám trong:

Tiến hành mở da cơ vùng ngực, bụng thấy: Vết rách da cơ tương ứng với khoang liên sườn 6, 7 đường nách trước bên phải làm tổn thương tổ chức cân cơ theo hướng từ trái sang phải đi chéo lên trên làm đứt rời sụn sườn 6, 7 làm thủng mặt trước màng phổi phải, tiếp tục làm thủng mặt trước thùy trên phổi phải hướng vào trong. Trong khoang màng phổi phải có khoảng 300ml máu đỏ tươi không đông. Cách vết này về phía dưới 8cm có 01 vết rách da cơ hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong và lên trên làm tổn thương tổ chức cân cơ, làm thủng phúc mạc đi vào trong ổ bụng làm thủng gan phải dài 2,7cm xuyên thấu vào trong. Trong ổ bụng có khoảng 500ml máu đỏ tươi không đông. Các vết rách da cơ còn lại đã mô tả chỉ làm tổn thương tổ chức cân cơ.

***Các kết luận giám định:**

1. Kết luận giám định tử thi Dương Văn P:

Ngày 10/02/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 86 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định xác định nguyên nhân chết và cơ chế hình thành vết thương của tử thi Dương Văn P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 38/TT ngày 12/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“– Dấu hiệu qua giám định:

Chấn thương ngực hở – Tràn máu khoang màng phổi.

Chấn thương ổ bụng – Rách gan

– Nguyên nhân chết: Sốc mất máu không hồi phục.

– Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc nhọn gây nên.”

2. Kết luận giám định nồng độ cồn:

Ngày 10/02/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 88 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định nồng độ cồn đối với mẫu máu thu của tử thi Dương Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số 218/KLGD ngày 12/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Không phát hiện có cồn (Ethanol) trong mẫu máu gửi giám định”*.

3. Kết luận giám định chất gây nghiện:

Ngày 10/02/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 89 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định ma túy trong máu đối với mẫu máu thu của tử thi Dương Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số 219/KLGD ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy (Methamphetamine) trong mẫu máu của tử thi Dương Văn P gửi đến giám định”*.

4. Kết luận giám định ADN:

a/ Ngày 10/02/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 90 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định ADN trên 02 con dao thu tại hiện trường (tại lòng đường đất cách cổng nhà ông P2 khoảng 40m), 01 quần bò dài màu đen, 01 áo sơ mi dài tay cúc bấm màu tím thu của đối tượng Trần Văn Đ, các mẫu chất màu nâu đỏ thu tại các vị trí 1, 2, 3, 4 và 7 trong sơ đồ hiện trường để so sánh với mẫu máu thu của tử thi Dương Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số 964/C54(TT3) ngày 19/3/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“+ không phát hiện dấu vết máu trên 02 (hai) con dao ghi thu tại hiện trường.

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 4 và số 7 là máu người, do chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen.

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 1, 2 và 3 là máu của Dương Văn P.

+ Trên bộ quần áo ghi thu của Trần Văn Đ có dính máu của một người nam giới, không phải máu của Dương Văn P.

b/ Ngày 10/5/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định số 241 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định tìm ADN trên 02 con dao thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường bổ sung để so sánh với mẫu máu của Trần Văn Đ, Dương Văn P và mẫu máu của người nam giới thu được trên bộ quần áo của Trần Văn Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 2489/C54 (TT3) ngày 15/6/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“+ Không phát hiện dấu vết máu trên 02 (hai) con dao gửi giám định.

+ Kiểu gen thu được từ dấu vết máu dính trên bộ quần áo ghi thu của Trần Văn Đ (lưu tại Viện khoa học hình sự trong Kết luận giám định số 964/C54 (TT3) ngày 19/3/2018) trùng hoàn toàn với kiểu gen của Trần Văn Đ”.

*** Vật chứng và tài sản tạm giữ:**

- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen bên ngoài có quần dây chun màu đen, tổng chiều dài 30,3cm; 01 chiếc móc quần áo bằng kim loại màu trắng có kích thước 0,6m x 0,1m (dao này và móc quần áo đều là của anh H).

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ, có tổng chiều dài xấp xỉ 28cm (quá trình điều tra xác định dao này là của Lê Tuấn A1).

- 01 áo sơ mi dài tay, cúc bấm, màu đỏ đã cũ; 01 quần bò dài màu đen, đã qua sử dụng (đều là của Trần Văn Đ).

- 02 con dao gồm 01 dao dạng dao Thái Lan có lưỡi bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài là 28,5cm và 01 dao lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi bằng nhựa màu đen có tổng chiều dài xấp xỉ 21,5cm trên lưỡi dao có chữ KIWI-BRAND; 01 cục pin sạc dự phòng nhãn hiệu TEKIN có kích thước 0,04m x 0,085m x 0,018m (kết quả điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của 01 con dao và cục pin này).

***Về trách nhiệm dân sự:**

Ông Dương Văn R là bố của anh P, quá trình điều tra ông R yêu cầu Trần Văn Đ phải bồi thường số tiền 74.000.000đ là tiền mai táng phí đồng thời đề nghị xử lý Đ theo đúng quy định của pháp luật. Đến nay Đ chưa bồi thường được khoản tiền nào

Cáo trạng số 55/KSĐT-P1 ngày 20/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trần Văn Đ về Tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Đ phạm tội giết người. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt Trần Văn Đ tù chung thân. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho Trần Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là tự thú và thành khẩn khai báo và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện cho gia đình người bị hại đề nghị xử phạt bị cáo theo như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền mai táng là 74.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng tháng 7/2017 gia đình anh Phùng Văn J bị mất trộm tiền tiết kiệm, Đ bị nghi lấy trộm tiền nên bị anh Đào Anh V1 đánh, do đó Đ rất bức tức. Sáng ngày 09/02/2018, Đ nhìn thấy anh Dương Văn P lấy tiền trên bàn thờ anh D thì Đ nghĩ rằng trước đó chính anh P là người đã lấy trộm tiền tiết kiệm của gia đình anh J dẫn đến việc Đ bị đánh oan. Tối ngày 09/02/2018, Đ đến chơi tại phòng trọ của anh Nguyễn Xuân D2 (thuê trọ của gia đình ông Nguyễn Văn P2). Khi đang chơi tại phòng trọ của anh D2 thì Đ thấy anh P đến phòng trọ của anh Vũ Việt H ở cùng dãy nhà trọ nên Đ đã cầm 2 con dao ở 2 tay (01 dao dạng dao bầu, 01 dao dạng dao bấm) vào phòng trọ của anh H lao vào đẩy, đè anh P nằm ngửa ra giường đâm liên tiếp nhiều nhát về phía anh P. Anh P bỏ chạy thì Đ cầm dao đuổi đánh anh P. Khi đuổi kịp thì Đ quật anh P ngã ngửa ra nền đất ở mặt đường sau đó Đ đè lên người anh P đâm nhiều nhát vào vùng bụng, vùng ngực anh P. Anh P vùng dậy được chạy sang bên đường ôm bụng và chửi thì Đ cầm dao dạng dao bầu lao đến đâm một nhát nữa vào bụng anh P. Hậu quả anh P bị vết thương đứt rời xương sườn 6, 7, rách phổi, rách gan, chấn thương ngực hở, tràn máu khoang màng phổi, chấn thương ổ bụng. Anh P được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng do thương tích nặng nên đến 01h00' ngày 10/02/2018 thì anh P tử vong; nguyên nhân tử vong do sốc mất máu không hồi phục.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi,

các kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của Trần Văn Đ đã phạm tội Giết người với tình tiết định khung tăng nặng là “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

n) Có tính chất côn đồ”.

[3] Xét tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Vụ án xảy ra trong bối cảnh các loại tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, đặc biệt là tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc trong những năm qua chưa được kìm chế và đang có chiều hướng gia tăng; trong đó có nhiều vụ án giết người chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ, những tranh chấp không đáng kể, gây nên tang tóc cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự xã hội. Các cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành điều tra, truy tố, xét xử kịp thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc có nhiều địa điểm tụ tập các đối tượng sử dụng ma túy và hoạt động theo kiểu băng nhóm xã hội đen, hành xử một cách côn đồ, thực hiện hành vi phạm tội manh động, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác.

Hành vi giết người của Trần Văn Đ chỉ xuất phát từ những nghi ngờ, mâu thuẫn nhỏ nhặt. Địa điểm phạm tội là nơi có nhiều đối tượng nghiện ma túy và thành phần bất hảo tụ tập gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho người dân, cho nên phải xử lý thật nghiêm khắc nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm, phục vụ nhiệm vụ đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến đầu thú tại cơ quan điều tra, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó sẽ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 và một tình tiết tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã truy sát và đâm nhiều nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại, thể hiện ý thức tước đoạt tính mạng người bị hại đến cùng, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Khi đối chiếu với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mức độ phức tạp tại địa bàn nơi xảy ra tội phạm cũng như các tình tiết tăng

nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải phạt mức án cao, cách ly lâu dài khỏi đời sống xã hội mới có thể làm gương cho người khác, trấn an dư luận, ổn định trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc Đ đến cơ quan điều tra để khai nhận về hành vi phạm tội của mình là tự thú, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét đề nghị này của người bào chữa là không có cơ sở bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã bị nhiều người biết và chứng kiến, không thuộc trường hợp tự mình trình báo về hành vi vi phạm pháp luật trong khi chưa bị phát hiện. Do đó đề nghị của người bào chữa không được chấp nhận, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người đại diện cho gia đình người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng người bị hại với số tiền là 74.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên cho gia đình người bị hại nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc, bao gồm:

- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen bên ngoài có quấn dây chun màu đen, tổng chiều dài 30,3cm;

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ, có tổng chiều dài sấp xỉ 28cm;

- 01 con dao dạng dao thái có lưỡi bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài là 28,5cm;

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi bằng nhựa màu đen có tổng chiều dài sấp xỉ 21,5cm trên lưỡi dao có chữ KIWI-BRAND.

- 01 cục pin sạc dự phòng, nhãn hiệu TEKIN có kích thước 0,04m x 0,085m x 0,018m;

- 01 áo sơ mi dài tay, cúc bấm, màu đỏ đã cũ; 01 quần bò dài màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc móc quần áo bằng kim loại màu trắng có kích thước 0,6m x 0,1m;

[7] Án phí: Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố Trần Văn Đ phạm tội giết người.

[2] Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[3] Về hình phạt:

Phạt Trần Văn Đ tù Chung thân.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc Trần Văn Đ phải bồi thường cho gia đình anh Dương Văn P số tiền 74.000.000 đồng (Bảy mươi tư triệu đồng).

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

- 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng nhựa màu đen bên ngoài có quấn dây chun màu đen, tổng chiều dài 30,3cm;

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ, có tổng chiều dài sấp xỉ 28cm;

- 01 con dao dạng dao thái có lưỡi bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài là 28,5cm;

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại, có một lưỡi sắc, đầu nhọn, chuôi bằng nhựa màu đen có tổng chiều dài sấp xỉ 21,5cm trên lưỡi dao có chữ KIWI-BRAND.

- 01 cục pin sạc dự phòng, nhãn hiệu TEKIN có kích thước 0,04m x 0,085m x 0,018m;

- 01 áo sơ mi dài tay, cúc bấm, màu đỏ đã cũ; 01 quần bò dài màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc móc quần áo bằng kim loại màu trắng có kích thước 0,6m x 0,1m;

[6] Về án phí: Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.700.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Quang Hùng

- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, văn phòng.

